

Bản án số: **110/2022/HS-ST**
Ngày 03-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HUNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Đạt và bà Nguyễn Thị Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Hải - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 03/11/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 95/2022/HSST ngày 05/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2022/QĐXXST-HS ngày 21/10/2022, đối với bị cáo:

*** Lò Văn M**, sinh năm 1985 tại huyện T, tỉnh Sơn La; hộ khẩu thường trú: Bản M, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn N và con Lò Thị P (tại phiên tòa bị cáo khai mẹ bị cáo đã chết); có vợ là Cà Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên, (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo M theo chỉ định của cơ quan tố tụng: Bà Nguyễn Thị Trang - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt.

Những người chứng kiến: Anh Đỗ Việt G, sinh năm 1982, trú tại: Thôn H, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên và anh Trương Đăng T, sinh năm 1990, trú tại: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 23/6/2022, tại thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, Công an huyện Yên Mỹ bắt quả tang Lò Văn M, sinh năm 1985, hộ khẩu

thường trú tại: Bản M, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La. Hiện đang thuê trọ tại thôn Đ, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên, đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại túi quần phía trước bên trái của M đang mặc 01 túi nilon màu trắng, kích thước (10,5x8)cm, bên trong có 01 gói giấy kẻ ôly, kích thước (4x1,5)cm bên trong chứa chất cục bột màu trắng, niêm phong ký hiệu M1; tại túi quần phía sau bên trái M đang mặc số tiền 220.000đồng, niêm phong ký hiệu T1; tại tay trái của M đang cầm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen, bên trong có 01 sim, niêm phong ký hiệu Đ1; 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu xanh biển số 14P2-0360. (Bút lục 34-37, 42-43).

Ngày 23/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lò Văn M tại thôn Đ, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì. (Bút lục số: 40-41).

Tại bản Kết luận giám định số 282/KL-KTHS(MT) ngày 26 tháng 6 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận:

Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi kí hiệu M1, có khối lượng là 0,243g (không phải hai bốn ba gam) là ma túy, loại Heroine. Mẫu hoàn lại được niêm phong trong phong bì ghi số 282/KL-KTHS(MT) bên trong có 0,236g (không phải hai ba sáu gam) Heroine trong niêm phong ghi kí hiệu M1, 01 túi nilon màu trắng, 01 mảnh giấy gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định. Các mẫu hoàn lại được niêm phong giao cho Công an huyện Yên Mỹ- tỉnh Hưng Yên quản lý. (Bút lục số: 28-32).

Quá trình điều tra, bị can Lò Văn M khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 09 giờ 00 phút ngày 23/6/2022, M sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, bên trong có lắp 01 sim thuê bao 0987.664.863 gọi đến số điện thoại của người không rõ tên tuổi, địa chỉ, có 03 số điện thoại cuối là “528” hỏi mua 200.000 đồng ma túy. Người này đồng ý và hẹn đến khu vực vòng xuyên thuộc thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên để giao dịch. M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki biển số 14P2-0360 đến điểm hẹn. Khi đến nơi thì M gặp được người này rồi đưa 200.000đồng, người này đưa cho M 01 gói ma túy rồi bỏ đi. M định đi tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Công an huyện Yên Mỹ phát hiện bắt quả tang, thu giữ các vật chứng có liên quan. (Bút lục: 77-84, 99-108).

Đối với 0,243g Heroine thu giữ là của M, mua về mục đích để sử dụng.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu xanh biển số 14P2-0360, quá trình điều tra xác định là tài sản của M. Tên đăng ký sở hữu là anh Trần Văn C, sinh năm 1983 ở tổ 2 khu 5B, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Anh Cường đã bán chiếc xe trên từ lâu, không rõ bán cho ai.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen, bên trong có 01 sim là của M dùng để liên lạc mua ma túy.

Đối với số tiền 220.000 đồng là tài sản của M, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho M, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Quá trình điều tra M thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 102/CT-VKS-YM ngày 04/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo Trần Anh Hào về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo M gửi bài luận cứ bào chữa, nhất trí với tội danh và điều luật Viện kiểm sát truy tố bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, là người dân tộc sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, bản thân không biết chữ, nhận thức pháp luật hạn chế, gia đình thuộc diện hộ nghèo. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị M được hưởng mức hình phạt thấp nhất đồng thời đề nghị Toà án miễn án phí cho bị cáo M.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố: Bị cáo Lò Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lò Văn M từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2022. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về hình phạt bổ sung, vật chứng và án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Điều tra - Công an huyện Yên Mỹ và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Kết luận giám định số 282/KL-KTHS(MT) ngày 26/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên và lời khai của những người chứng kiến anh Đỗ Việt G và anh Trương Đăng T. Do đó, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 23/6/2022 tại

thôn thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, Lò Văn M đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,243g ma túy loại Heroine để sử dụng đã bị Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh huyện Yên Mỹ bắt quả tang. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo Lò Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn M là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm đến an ninh, trật tự công cộng và an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về quyết định hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cần tiếp tục cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, với mức án như quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dân tộc Thái, gia đình thuộc diện hộ nghèo, là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng, không có công ăn việc làm ô định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về biện pháp tư pháp:

- Toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên cần phát mại sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu xanh BKS 14P2-0360 và số tiền 220.000 đồng thu của bị cáo M không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo Lò Văn M thuộc diện hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí nên theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sẽ miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn M phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

3. Xử phạt: Bị cáo Lò Văn M 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2022.

4. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại mẫu vật sau giám định đựng trong 01 niêm phong hoàn mẫu hoàn lại số 282/KL-KTHS (MT) sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong có 0,236g Heroín trong niêm phong ký hiệu M1; 01 túi nilon màu trắng; 01 mảnh giấy gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

- Phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, vỏ màu đen, bên trong lắp 01 sim mang số 0978.664.863, được niêm phong ký hiệu Đ1 (không kiểm tra chất lượng).

- Trả lại cho bị cáo Lò Văn M 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu xanh BKS 14P2-0360 và số tiền 220.000đ (*Hai trăm hai mươi nghìn đồng*). Số tiền trên hiện đang giữ tại tài khoản của Chi cục THA dân sự huyện Yên Mỹ, tại Kho bạc Nhà nước huyện Yên Mỹ.

(Vật chứng trên đã chuyển Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/10/2022).

5. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn M.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Công an huyện Yên Mỹ;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục THA DS huyện Yên Mỹ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VPCQ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Thu Hương